

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ

Số: 246 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Phú, ngày 19 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Ngày 22/6/2022, UBND huyện ban hành Báo cáo số 198/BC-UBND báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022. Theo đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thông qua nội dung báo cáo.

Song, do có sự thay đổi về thời gian chốt số liệu báo cáo (tính đến ngày 15/6/2022) và chỉ tiêu "Số hộ nghèo giảm trong năm" được đánh giá vào cuối năm. Ngày 07/7/2022, UBND huyện đã ban hành báo cáo số 218/BC-UBND về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Tuy nhiên, hiện tại một số nội dung trong báo cáo về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 có sự thay đổi. Do đó, báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 được điều chỉnh một số nội dung so với Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 22/6/2022 và Báo cáo số 218/BC-UBND ngày 07/7/2022 của UBND huyện, như sau:

- Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/6/2022 là 322,785 tỷ đồng, đạt 86,77% dự toán tỉnh giao và đạt 78,35% dự toán HĐND huyện giao đầu năm, bằng 127,52% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tổng chi NSNN trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/6/2022 là 297,610 tỷ đồng, bằng 48,15% dự toán UBND tỉnh giao và bằng 45,78% dự toán HĐND huyện giao đầu năm, bằng 113,01% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tổng kế hoạch vốn thực hiện năm 2022 là 483,329 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 15/6/2022 là 102,119 tỷ đồng, đạt 21,1% kế hoạch vốn.

- Tổng số lượt đã tiếp 102 vụ việc/130 công dân; trong đó, có 02 đoàn đông người (11 người). Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ là 107 đơn, đã xử lý 100 đơn (thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện là 42 đơn, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện là 58 đơn), còn 07 đơn đang xử lý. Tổng số đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền theo dõi giải quyết trong kỳ là 62 đơn (20 đơn kỳ trước chuyển qua); đã giải quyết 50 đơn (30 đơn đúng hạn, 20 đơn quá hạn), hiện còn 12 đơn đang giải quyết (07 đơn đúng hạn, 05 đơn quá hạn, lý do: Cơ quan chuyên môn chậm tham mưu giải quyết).

- Tổng chi ngân sách dự kiến điều chỉnh năm 2022 là 1.067,088 tỷ đồng, bằng 157,95% dự toán điều chỉnh UBND tỉnh giao, tăng 64,16% dự toán HĐND huyện giao đầu năm, số tăng tuyệt đối 417,039 tỷ đồng và bằng 93,27% so với thực hiện

năm 2021.

- Điều chỉnh biểu Phụ lục: Chỉ tiêu số hộ nghèo giảm trong năm tổ chức đánh giá vào cuối năm. Chỉ tiêu tổng chi Ngân sách thực hiện năm 2021 điều chỉnh thành 1.144,052 tỷ đồng.

Trên cơ sở đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo số 224/BC-TCKH ngày 14/7/2022, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, trong bối cảnh huyện nhà còn nhiều khó khăn, thách thức, trong những tháng đầu năm dịch bệnh Covid-19 vẫn ảnh hưởng đến mọi hoạt động của đời sống xã hội. Song, dưới sự lãnh đạo, điều hành tích cực của Huyện ủy, UBND huyện, cùng với tinh thần nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ của toàn thể Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, huyện đã tập trung chỉ đạo, quyết liệt thực hiện các biện pháp, ưu tiên cao nhất mọi nguồn lực để nhanh chóng khống chế dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, sớm ổn định lại sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội; đến nay, dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát và bao phủ vắc-xin, kinh tế - xã hội của huyện đã trở lại trạng thái bình thường mới. Việc thực hiện các chỉ tiêu theo Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND huyện đã đạt được những kết quả khả quan, cụ thể:

Tổng thu ngân sách Nhà nước phát sinh trên địa bàn và các khoản ghi thu được để lại quản lý qua ngân sách là 322,785 tỷ đồng, đạt 86,77% dự toán tỉnh giao và đạt 78,35% dự toán HĐND huyện giao đầu năm; tổng chi NSNN trên địa bàn huyện là 297,610 tỷ đồng, bằng 48,15% dự toán UBND tỉnh giao và bằng 45,78% dự toán HĐND huyện giao đầu năm; tỷ lệ che phủ rừng chung 77,19%, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ 8/8 xã (trừ 03 Trạm Y tế làm công tác dự phòng: Tân Phú, Tân Tiến, Thuận Phú), đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 80,88% dân số, đạt 87,91% kế hoạch; giải quyết việc làm cho 984 lao động, đạt 49,2% kế hoạch; đào tạo nghề cho 421 lao động, đạt 52,6% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện 99,3%, đạt 99,9% kế hoạch; cấp mới 857 Giấy chứng nhận QSD đất, với diện tích 1.245,5 ha, đạt 62,17% kế hoạch.

Kết quả thực hiện trên một số ngành, lĩnh vực chủ yếu sau:

I. Lĩnh vực Kinh tế:

1. Nông nghiệp, nông thôn:

Trồng trọt: Người dân đã hoàn thành thu hoạch vụ điền, tiêu năm 2022, đang tập trung khai thác mủ cây cao su. Diện tích gieo trồng cây hàng năm 125,6ha; cây ăn quả 809ha; cây công nghiệp lâu năm 55.278,6ha.⁽¹⁾

⁽¹⁾ * Cây hàng năm:

- Cây lấy cù có chất bột: Diện tích gieo trồng 50,8 ha (sắn), năng suất đạt 21,59 tấn/ha, sản lượng đạt 917,7 tấn.
- Cây rau, đậu các loại: Diện tích gieo trồng 49,8 ha (rau lá lá các loại, rau lấy quả), năng suất đạt 7,01 tấn/ha, sản lượng đạt 349,45 tấn, cụ thể:
 - Cây hàng năm khác còn lại: Diện tích gieo trồng 25 ha, năng suất đạt 250,88 tấn/ha, sản lượng đạt 6.272 tấn.

Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển tương đối ổn định; tổng đàn gia súc 96.670 con⁽²⁾; tổng đàn gia cầm có 1.522.570 con. Trên địa bàn huyện có 63 trang trại chăn nuôi (16 trang trại nuôi gia cầm, 47 trang trại nuôi heo); một số cơ sở chăn nuôi đã đầu tư, áp dụng quy trình kỹ thuật hiện đại, tiên tiến theo hướng VietGap; nhìn chung các trang trại hoạt động hiệu quả đáp ứng nhu cầu sản phẩm thịt tại địa phương và xuất khẩu các tỉnh lân cận. Huyện đã thực hiện các giải pháp để khống chế, bao vây, dập dịch tả lợn Châu Phi tại 04 xã: Thuận Lợi, Thuận Phú, Đồng Tâm, Tân Tiến và thị trấn Tân Phú với 21 hộ, đã tiêu hủy 613 con lợn thịt, trọng lượng 44.462kg.

Công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tập huấn chuyên giao kỹ thuật cho Nhân dân; hỗ trợ các hoạt động tư vấn trực tiếp tại các câu lạc bộ khuyến nông; theo dõi, giám sát tình hình sâu bệnh hại trên các loại cây trồng, nhìn chung, cây trồng phát triển tốt, không có sâu bệnh và dịch bệnh lớn xảy ra.

Chương trình Nông thôn mới: Đến nay, huyện Đồng Phú đã đạt 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, trình Bộ NN và PTNT, Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM; đề nghị tỉnh công nhận xã Tân Lập đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021 và triển khai các tiêu chí nông thôn mới nâng cao tại xã Thuận Phú.

Hợp tác xã: Trên địa bàn huyện hiện có 22 HTX (*trong đó: 21 HTX đang hoạt động, 01 HTX đang hoàn tất thủ tục để giải thể*); hầu hết các HTX có quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu là sản xuất kinh doanh truyền thống; đến nay, chưa có Hợp tác xã Nông nghiệp công nghệ cao; hiện tại, có 01 HTX sản xuất nông nghiệp sạch (*trồng nấm, xã Tân Hòa*) và 01 HTX Điều hữu cơ (*xã Tân Lợi*).

2. Lâm nghiệp:

Công tác quản lý và bảo vệ rừng; sử dụng và phát triển rừng 6 tháng đầu năm 2022 được triển khai thực hiện có hiệu quả; công tác PCCCR được tăng cường, tiến hành công bố hiện trạng rừng huyện Đồng Phú năm 2021. Trong kỳ, phát hiện và lập hồ sơ xử lý 06 vụ vi phạm hành chính (chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn, sử dụng đất rừng vào mục đích khác không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và tàng trữ vũ khí trái pháp luật); đã giải quyết và chuyển xử lý 06/06 vụ, thu nộp ngân sách Nhà nước 78 triệu đồng.

3. Tài nguyên và Môi trường:

Về công tác quản lý đất đai: Cấp mới 857 Giấy chứng nhận QSD đất, với diện tích 1.245,5 ha, đạt 62,17% kế hoạch; giải quyết xong 58/74 trường hợp kiến nghị về đất đai, còn 16 trường hợp đang tiến hành xác minh giải quyết.

Về môi trường: Kiểm tra vụ việc cá chết tại Đập Bà Mụ, ngày 18/02/2022, Chi cục BVMT - Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các đơn vị liên quan gửi

* Cây công nghiệp lâu năm:

+ Điều: Diện tích 16.811,6 ha, diện tích cho sản phẩm 15.075 ha, năng suất đạt 10,0 tạ/ha, sản lượng đạt 15.075 tấn.

+ Hồ tiêu: Diện tích 100 ha, diện tích cho sản phẩm 100 ha, năng suất đạt 24,5 tạ/ha, sản lượng đạt 245 tấn.

+ Cao su: Diện tích 37.858 ha, diện tích cho sản phẩm 31.232 ha bắt đầu khai thác ước sản lượng đạt 46.848 tấn.

+ Cà phê: Diện tích 461 ha, diện tích cho sản phẩm 509 ha, năng suất đạt 17, tạ/ha, sản lượng đạt 783,7 tấn.

+ Ca cao: Diện tích 48 ha, năng suất đạt 33 tạ/ha, sản lượng đạt 158 tấn.

⁽²⁾ Tổng đàn heo 95.258 con, trâu 85 con, bò 1.327 con.

Trung tâm Quan trắc môi trường phân tích chất lượng nước mặt; kết quả cho thấy, chất lượng nước hồ Bà Mụ chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm, hiện tượng cá chết không phải nguyên nhân do ô nhiễm từ nguồn nước. Đồng thời, quá trình khảo sát cũng ghi nhận ý kiến của người dân sinh sống tại khu vực thì hiện tượng cá chết là do người dân trong khu vực thường thả cá phóng sinh vào dịp rằm, đầu tháng, đặc biệt là các dịp lễ; cá thường to nhưng yếu, không thích nghi được với môi trường tự nhiên nên khi thả xuống đập dễ bị chết. Ký cấp giấy xác nhận bảo vệ môi trường 07 trường hợp; thiết lập đường dây nóng về ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện theo Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin đường dây nóng về ô nhiễm môi trường tại Quyết định số 174/QĐ-BTNMT ngày 24/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Công nghiệp – TTCN, điện, giao thông, xây dựng:

Tổng giá trị sản lượng công nghiệp thực hiện 6 tháng đầu năm là 54,522 tỷ đồng, đạt 51,9% kế hoạch (*giá hiện hành*). Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,3%.

Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng các công trình, dự án khởi công xây dựng mới năm 2022 theo đúng quy định và kiểm tra nghiệm thu đối với các công trình thực hiện hoàn thành năm 2021.

5. Công tác xây dựng cơ bản, quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng:

Xây dựng cơ bản: Tổng kế hoạch vốn thực hiện năm 2022 là 483,329 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 15/6/2022 là 102,119 tỷ đồng, đạt 21,1% kế hoạch vốn.

Quy hoạch: Kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại các xã, thị trấn; triển khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2022; công bố đồ án điều chỉnh quy hoạch NTM các xã. Hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch xây dựng vùng huyện trình Sở Xây dựng thẩm định.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: Tiếp tục phối hợp với đơn vị chủ đầu tư thực hiện các bước thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án đang triển khai trên địa bàn huyện.

+ Đối với dự án đường Đồng Phú – Bình Dương: Đã kiểm kê hiện trạng 358/549 thửa đất thu hồi, tiến hành chi trả bồi thường hỗ trợ theo các phương án được phê duyệt 65,449/100,138 tỷ đồng; giải phóng mặt bằng 128,63ha.

+ Đối với 05 dự án đường kết nối từ đường DT.741: Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân tự nguyện hiến đất; thông báo thu hồi đất đối với các hộ gia đình thuộc diện giải tỏa đền bù; tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân hiến đất làm đường thực hiện dự án. Tổng số tiền đã phê duyệt phương án 32,325 tỷ đồng, số tiền đã chi trả 6,765 tỷ đồng.

6. Tài chính:

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/6/2022 là 322,785 tỷ đồng, đạt 86,77% dự toán tỉnh giao và đạt 78,35% dự toán HĐND huyện giao đầu năm, bằng 127,52% so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng chi NSNN trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/6/2022 là 297,610 tỷ đồng, bằng 48,15% dự toán UBND tỉnh giao và bằng 45,78% dự toán HĐND huyện giao

đầu năm, bằng 113,01% so với cùng kỳ năm 2021.

7. Thương mại, giá cả:

Giá cả thị trường tương đối ổn định; hàng hóa tại các chợ đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu thiết yếu của người dân trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; lực lượng quản lý thị trường, các ngành chức năng, địa phương liên quan đã thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường tại các cơ sở kinh doanh, buôn bán trên địa bàn huyện.

II. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội:

1. Giáo dục:

Tổng số trường chuẩn quốc gia của huyện là 11/27 trường, đạt tỷ lệ 41%; trong 6 tháng đầu năm đã triển khai, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện trong việc chuẩn bị các điều kiện để tiếp tục tổ chức dạy và học theo các hình thức thích ứng với tình hình dịch bệnh; kiểm tra công tác phối hợp cha mẹ chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà của các trường mầm non; hoàn tất hồ sơ đề nghị và được UBND tỉnh công nhận Trường MN Tân Phú, MN Thuận Lợi, THCS Tân Phú công nhận lại trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; chấm điểm, xếp loại “Cộng đồng học tập” đối với các xã, thị trấn, “Đơn vị học tập” đối với các cơ quan đơn vị.

Tổ chức, tham gia và đạt nhiều thành tích trong các Hội thi, kỳ thi Giáo dục⁽³⁾. Tổ chức kiểm tra, sơ kết học kỳ I, năm học 2021- 2022 bằng hình thức kiểm tra trực tuyến trên phần mềm Azota. Tổ chức dạy và học trực tiếp tại các trường học trên địa bàn huyện từ ngày 04/4/2022; kiểm tra cuối năm học, tổng kết năm học cấp Tiểu học; tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ và giám sát xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2021 – 2022.

2. Y tế:

Triển khai tăng cường các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, bảo vệ sức khỏe, tính mạng người dân là ưu tiên hàng đầu. Triển khai các giải pháp tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện; tổng kết Chiến dịch bảo vệ nhóm người nguy cơ nhiễm Covid-19 trên địa bàn huyện; đẩy mạnh tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho người dân theo kế hoạch, đặc biệt là tiêm mũi bổ sung, mũi nhắc lại, tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi theo chỉ đạo của tỉnh. Tiếp tục triển khai điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 mức độ không triệu chứng tại nhà, nơi lưu trú. Triển khai Phương án vừa thực hiện khám, chữa bệnh cho Nhân dân, vừa thu dung, điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 theo phương châm “04 tại chỗ”.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn; tiếp nhận khám và điều trị cho 6.306 lượt người; triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19 với 61.647/62.053 liều, đạt 99% kế hoạch; duy trì hoạt động của 05 câu lạc bộ tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân xã.

⁽³⁾ Tổ chức kỳ thi học sinh giỏi lớp 8, 9 cấp huyện và tổ chức thi giáo viên dạy giỏi bậc THCS, thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện bậc Tiểu học; tổ chức Hội khỏe Phù đồng học sinh năm học 2021-2022; cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng huyện Đồng Phú lần thứ XIV năm 2021-2022. Tham gia cuộc thi “Bình Phước 25 năm khát vọng vươn lên”, cuộc thi chung tay phòng, chống dịch Covid-19, cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp tỉnh...

Tổ chức kiểm tra liên ngành ATTP huyện trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần và trong dịp Tháng hành động về ATTP năm 2022 được 46 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, xử phạt vi phạm hành chính 04 cơ sở với số tiền 8.700.000 đồng.

Tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn toàn huyện ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 80,88% dân số, đạt 87,91% kế hoạch.

3. Chính sách xã hội:

Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ trợ cấp hàng tháng cho 17.465 lượt đối tượng thụ hưởng với số tiền 10.323.173.000 đồng; cấp phát đầy đủ quà Tết từ nguồn ngân sách Nhà nước cho 2.754 đối tượng chính sách có công, đối tượng hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội, với tổng số tiền 1.239.800.000 đồng.

Tổ chức vận động kinh phí hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Kết quả, từ các nguồn vận động của huyện, xã, thị trấn đã hỗ trợ 7.818 phần quà với tổng số tiền hơn 3.492.150.000 đồng cho người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số, đối tượng bảo trợ xã hội.

Tổ chức cấp phát 24.270 kg gạo cho 753 hộ gia đình, 1.618 nhân khẩu là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 từ nguồn gạo dự trữ quốc gia.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Nghị quyết số 126/NQ-CP, tính đến ngày 31/5/2022, UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ kinh phí cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 là 35.645.265.000 đồng. Trong đó, tổng số đã chi hỗ trợ 14.585.060.000 đồng (số đã chi năm 2021 là 10.651.561.000 đồng, số đã chi 5 tháng đầu năm 2022 là 3.933.499.000 đồng); số chưa chi hỗ trợ là 21.060.205.000 đồng.

Thực hiện 6 tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 984 lao động, đạt 49,2% kế hoạch; đào tạo nghề cho 421 lao động, đạt 52,6% kế hoạch.

Đầu năm 2022 trên địa bàn huyện có 155 hộ nghèo, với 538 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,60%, trong đó có 67 hộ nghèo là hộ đồng bào DTTS, chiếm tỷ lệ 43,22%. Mục tiêu năm 2022 huyện sẽ giảm 78 hộ nghèo, trong đó có 20 hộ là đồng bào DTTS. Để thực hiện các chính sách giảm 20 hộ nghèo dân tộc thiểu số, huyện đã tập trung đầu tư 49 chỉ tiêu hỗ trợ với tổng kinh phí là 1.656.200.000 đồng.

4. Văn hóa – Thông tin – Thể thao:

Công tác thông tin, tuyên truyền được duy trì đều đặn với tổng thời lượng phát sóng trên hệ thống Đài huyện là 600 giờ 30 phút; sản xuất 181 chương trình thời sự với 1.169 tin, bài (730 tin, bài địa phương)... Nội dung tuyên truyền các hoạt động: Mừng Đảng, mừng Xuân năm Nhâm Dần 2022, ngày thành lập Đảng CSVN (03/2), Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 Nhâm Dần), dịp Lễ 30/4 và 01/5; công tác phòng, chống dịch Covid -19 và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao huyện Đồng Phú lần thứ VII/2021 với 11 xã, thị trấn tham gia; tổ chức thành công Giải Đua thuyền huyện Đồng Phú mở rộng năm 2022 tại Hồ Suối Giai, xã Tân Tiến. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Phước khảo sát vị trí lắp đặt thiết bị của Trung tâm IOC

huyện.

5. Dân tộc – Tôn giáo:

Dân tộc: Tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào DTTS thường xuyên được đảm bảo, đồng bào chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp với Ban Chỉ đạo công tác dân tộc - tôn giáo triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị gặp mặt chức sắc, chức việc tôn giáo, già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện năm 2022; giải quyết đầy đủ, kịp thời chính sách mua thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ xăng xe cho người có uy tín, già làng tiêu biểu xuất sắc trong đồng bào DTTS; thăm, tặng quà nhân dịp tết truyền thống Ra-Ma-Dhan năm 2022; chúc tết già làng, người có uy tín và đồng bào Khmer khó khăn nhân dịp tết Chôl-Chnăm-Thmây năm 2022.

Tôn giáo: Tình hình sinh hoạt của các tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận diễn ra bình thường, tuân thủ đúng quy định của pháp luật; không xảy ra vụ việc vi phạm liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện hướng dẫn, quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong dịp tết Nhâm Dần năm 2022. Ban Chỉ đạo các ngày lễ lớn huyện đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà và chúc mừng các tổ chức tôn giáo cơ sở của Phật giáo, Công giáo, Hồi giáo, Cao đài và Tin lành nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 và các ngày Đại lễ của các tôn giáo trên địa bàn.

6. Khoa học và công nghệ:

Triển khai đăng ký các mô hình khoa học và công nghệ cấp cơ sở để ứng dụng vào sản xuất, đời sống; triển khai đề án áp dụng quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc các sản phẩm, hàng hóa; đề xuất dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi bắt đầu thực hiện từ năm 2023; tuyên truyền Hội thi Sáng tạo kỹ thuật huyện Đồng Phú lần thứ VII, năm 2022 - 2023.

III. Lĩnh vực Nội chính:

1. Về quốc phòng:

Duy trì nghiêm chế độ trực: Sẵn sàng chiến đấu; Sẵn sàng chiến đấu – Phòng không. Sẵn sàng cơ động bảo vệ cao điểm tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 Nhâm Dần), dịp Lễ 30/4 và 01/5; phòng, chống cháy nổ; phòng, chống cháy rừng, đảm bảo đủ quân số, vũ khí trang bị, an toàn tại địa phương, không xảy ra vụ việc phức tạp về quốc phòng.

Ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác QPĐP, DQTV, GDQP&AN năm 2022 theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 13/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện công tác quốc phòng địa phương năm 2022; hướng dẫn xây dựng văn kiện diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2022 cho xã Tân Tiến, Thuận Lợi, Thuận Phú. Tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2022 đối với 152 công dân nhập ngũ, đảm bảo chỉ tiêu giao; huy động quân nhân dự bị tập trung làm nhiệm vụ theo chỉ tiêu giao.

2. Về an ninh và trật tự an toàn xã hội:

Triển khai tập trung các biện pháp nghiệp vụ năm tình hình và quản lý địa bàn, đổi tượng quản lý nghiệp vụ trên địa bàn huyện, nhất là trong dịp lễ, tết; qua đó tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn huyện được giữ vững và ổn định; không xảy ra vấn

đề phúc tạp về an ninh chính trị.

Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật:

- Về TTXH: Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH xảy ra 44 vụ - 147 đối tượng, điều tra, làm rõ 32/44 vụ, đạt 72,72% (*tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2021*).

- Về kinh tế: Tổ chức kiểm tra, phát hiện 16 vụ - 16 đối tượng; ra quyết định khởi tố 02 vụ - 02 bị can; xử phạt vi phạm hành chính 13 vụ - 13 đối tượng, với tổng số tiền 42.550.000 đồng (*giảm 45 vụ so với cùng kỳ năm 2021*).

- Về bảo vệ môi trường: Kiểm tra, phát hiện 07 vụ - 07 đối tượng, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 19.250.000 đồng (*tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2021*).

- Về ma túy: Đấu tranh, triệt phá 09 vụ - 11 đối tượng, ra quyết định khởi tố 08 vụ - 09 bị can (*giảm 11 vụ so với cùng kỳ năm 2021*).

- Về trật tự an toàn giao thông: Trong kỳ xảy ra 30 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 24 người, bị thương 11 người (*trên tuyến đường do Công an tỉnh quản lý 23 vụ, trên tuyến đường của huyện quản lý 07 vụ*).

3. Công tác tiếp dân, thanh tra và phòng, chống tham nhũng:

Tổng số lượt đã tiếp 102 vụ việc/130 công dân; trong đó, có 02 đoàn đông người (11 người).

Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ là 107 đơn, đã xử lý 100 đơn (thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện là 42 đơn, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện là 58 đơn), còn 07 đơn đang xử lý.

Tổng số đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền theo dõi giải quyết trong kỳ là 62 đơn (20 đơn kỳ trước chuyển qua); đã giải quyết 50 đơn (30 đơn đúng hạn, 20 đơn quá hạn), hiện còn 12 đơn đang giải quyết (07 đơn đúng hạn, 05 đơn quá hạn, lý do: Cơ quan chuyên môn chậm tham mưu giải quyết).

Trong kỳ, Chủ tịch UBND huyện tiếp công dân định kỳ 04 buổi (01 công dân).

Hoàn thành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm và thanh tra PCTN năm 2021: Thực hiện thanh tra đối với 03 đơn vị, kết quả: Tự kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với 06 cá nhân; đang triển khai thực hiện 01 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, ngân sách.

Theo dõi, đôn đốc công tác sau thanh tra thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản có hiệu lực pháp luật, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, không để tồn đọng kéo dài.

4. Công tác Tư pháp:

Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện. Đăng ký hộ tịch được 1.636 trường hợp; chứng thực được 7.314 trường hợp, trong đó chứng thực điện tử 244 trường hợp.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử được triển khai đồng bộ; quá trình giải quyết đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Thi hành án các quyết định, bản án có hiệu lực pháp luật với 1.189 việc (*việc cũ chuyển sang 727 việc, thụ lý mới 462 việc*),

án có điều kiện thi hành 915 việc, đã giải quyết xong 410 việc (*đạt 44,81% so với án có điều kiện thi hành và đạt 55% chỉ tiêu được giao năm 2022*); tổng số tiền và tài sản thụ lý là 335,540 tỷ đồng, số có điều kiện thi hành 158,729 tỷ đồng, đã thi hành được 43,08 tỷ đồng (*đạt 27,14% so với số tiền có điều kiện thi hành và đạt 67,7% chỉ tiêu được giao năm 2022*).

5. Công tác Nội vụ:

Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022; tổ chức chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC năm 2021 đối với cấp xã. Thực hiện công tác nâng bậc lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

Giải quyết chế độ thôi việc theo nguyện vọng đối với 09 công chức, viên chức; thống nhất chủ trương đối với 03 hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; đồng ý cho 02 viên chức liên hệ chuyển công tác; đề nghị Sở Nội vụ tiếp nhận không qua thi tuyển và chuyển ngạch tương đương đối với 02 trường hợp; điều động và bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo huyện; xây dựng Kế hoạch thi tuyển công chức cấp xã, xét tuyển viên chức; các đơn vị sự nghiệp công lập.

Quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng tổng kết năm 2021 của Cụm, Khối thi đua thuộc huyện; các cơ quan, đơn vị, địa phương; tiếp tục quyết định khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có thành tích tốt trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 năm 2021.

6. Hoạt động xử lý văn bản đến và ban hành văn bản, tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện:

Tiếp nhận 8.751 văn bản các loại do các cơ quan, đơn vị gửi đến và đã xử lý theo quy định; phát hành 6.615 văn bản các loại.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận và theo dõi trong kỳ là 49.548 hồ sơ, trong đó, tiếp nhận mới 44.920 hồ sơ, số hồ sơ theo dõi kỳ trước chuyển sang là 4.628 hồ sơ. Đã giải quyết 44.312 hồ sơ (trong đó, 3.386 hồ sơ quá hạn), còn 5.236 hồ sơ đang giải quyết (trong đó, 03 hồ sơ trễ hạn, thuộc lĩnh vực đất đai).

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện giải quyết những hồ sơ đã quá hạn theo quy định.

Đánh giá chung: Những tháng đầu năm 2022 trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức; song với sự lãnh đạo, điều hành tích cực của Huyện ủy, UBND huyện, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt "mục tiêu kép" theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tình hình kinh tế - xã hội của huyện phát triển tương đối ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân, nhất là trong dịp lễ, Tết; văn hóa - xã hội từng bước được nâng cao; quốc phòng được củng cố và giữ vững; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, chưa xảy ra vụ việc phức tạp tại địa phương. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

** Lĩnh vực Kinh tế:*

- Việc chi hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy do dịch tả lợn Châu Phi chưa được kịp thời. *Nguyên nhân:* Do UBND tỉnh chưa có văn bản hướng dẫn về mức chi cụ thể.

- Giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp (21,1%) so với kế hoạch vốn giao.

+ *Nguyên nhân khách quan:*

Đối với các dự án năm 2021 chuyển tiếp năm 2022: Đầu nhiệm kỳ 2020-2025 để tạo bước đột phá về hạ tầng kỹ thuật nhằm khai thác hết lợi thế về đất đai; UBND huyện đã báo cáo đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh bố trí vốn để thực hiện 5 tuyến đường kết nối với Khu Công nghiệp và Dân cư Đồng Phú và khu quy hoạch Nam Đồng Phú mở rộng, đây là các dự án giao thông lớn nhất từ trước đến nay do huyện làm chủ đầu tư, bên cạnh đó do nguồn ngân sách không đảm bảo cho công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng huyện đã xin chủ trương thực hiện công tác vận động nhân dân hưởng lợi trực tiếp từ các dự án hiến đất, chỉ bồi thường, hỗ trợ cho các trường hợp ít hưởng lợi, kết quả đã vận động nhân dân hiến 106,35 ha đất, tổng giá trị quy ra tiền khoảng 319,05 tỷ đồng (tính bình quân theo giá thị trường 3 tỷ đồng/1ha). Tuy nhiên, hiện còn một số hộ dân mặc dù các cấp, các ngành huyện đã vận động nhiều lần nhưng vẫn chưa thống nhất hiến đất dẫn đến chậm giải phóng mặt bằng, chậm tiến độ thi công và chậm giải ngân vốn. Ngoài ra một số tuyến đường BTXM cơ chế đặc thù chưa được UBND tỉnh hỗ trợ xi măng để hoàn thành thi công phần mặt đường.

Đối với các dự án khởi công mới năm 2022: Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và tình hình bất ổn chính trị trên thế giới, giá nhiên liệu xăng dầu đầu năm 2022 tăng cao, dẫn đến giá cả các mặt hàng tiêu dùng, nguyên vật liệu xây dựng tăng cao, nhất là vật liệu sắt thép, tăng từ 3 đến 4,7% so với tháng 11/2021. Hầu hết dự phòng phí các công trình không đảm bảo điều chỉnh cập nhật giá dự toán sát với thị trường tại thời điểm chuẩn bị tổ chức lựa chọn nhà thầu.

+ *Nguyên nhân chủ quan:* Các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt chủ trương đầu tư trong năm 2021, thời điểm tính khái toán tổng mức đầu tư các dự án giá xăng, dầu, vật liệu xây dựng chưa tăng giá cao, dẫn đến việc tính toán dự phòng công trình cho yếu tố trượt giá chưa đảm bảo. Các chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn chưa lường trước được giá cả thị trường tăng đột biến trong năm 2022. Công tác chuẩn bị hồ sơ của các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư chưa đảm bảo theo thời gian quy định. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa tốt.

* *Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:*

Việc chi hỗ trợ kinh phí cho người lao động bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 còn chậm so với thời gian quy định. *Nguyên nhân:* Do nguồn dự phòng ngân sách huyện không đảm bảo để chi các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, UBND huyện đã có Báo cáo số 76/BC-UBND ngày 01/4/2022; đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính xem xét bổ sung nguồn kinh phí cho huyện, trước mắt để đảm bảo nguồn thực hiện chi hỗ trợ đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính có văn bản hướng dẫn, chấp thuận cho huyện được sử dụng nguồn cải cách tiền lương, nguồn bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh còn lại năm 2021 của huyện để chi hỗ trợ, tuy nhiên đến nay UBND tỉnh chưa có ý kiến.

* *Lĩnh vực Nội chính:*

Kết quả chấm điểm cải cách thủ tục hành chính năm 2021 đạt thấp (9.75/14.5 điểm); việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông chưa tốt (5.5/9.5 điểm).

- *Nguyên nhân khách quan:* Năm 2021, số lượng hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai

rất lớn (tăng đột biến); tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 15/12/2021, số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết: 66.038 hồ sơ. Trong đó, hồ sơ lĩnh vực đất đai có tính chất phức tạp, phải xác minh nhiều lần chiếm số lượng lớn trên tổng số hồ sơ tiếp nhận nên dẫn tới hồ sơ trễ hạn với số lượng nhiều. Hồ sơ người dân thực hiện đăng ký biến động về đất đai rất lớn, trong khi đó cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đủ để giải quyết một số lượng lớn hồ sơ, khi nhu cầu giải quyết TTHC của người dân khoảng hơn 5.000 hồ sơ/tháng cũng là nguyên nhân khách quan dẫn tới việc chậm trễ giải quyết TTHC. Bên cạnh đó, trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều công chức, viên chức, người lao động mắc bệnh phải điều trị và thực hiện cách ly y tế, không giải quyết được hồ sơ nên ảnh hưởng đến kết quả giải quyết TTHC.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Một bộ phận công chức, viên chức, người đứng đầu tại một số đơn vị giải quyết TTHC chưa nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao; hồ sơ tham mưu còn sai sót, phải trả lại để bổ sung, hoàn thiện, dẫn đến hồ sơ trễ hạn; một số đơn vị chưa thực hiện việc xin lỗi bằng văn bản đối với hồ sơ trễ hạn. Việc xét duyệt hồ sơ chưa chặt chẽ, thành phần hồ sơ chưa đầy đủ, nội dung hồ sơ chưa chính xác, hồ sơ phải trả lại để bổ sung, hoàn thiện, dẫn đến khó khăn, phiền hà cho người dân, tạo bức xúc trong dư luận xã hội.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022:

1. Lĩnh vực Kinh tế:

- Tiếp tục duy trì các xã đạt chuẩn nông thôn mới, rà soát, củng cố các tiêu chí đã đạt được. Tập trung mọi nguồn lực, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn đảm bảo cuối năm, xã Thuận Phú hoàn thành xây dựng mô hình nông thôn mới nâng cao. Tiếp và làm việc với Đoàn thẩm định của Trung ương về đánh giá huyện đạt Huyện nông thôn mới.

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục hồ sơ bán đấu giá QSD đất đối với các thửa đất đủ điều kiện theo quy định; xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2023; triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 khi được UBND tỉnh phê duyệt.

Tăng cường công tác thu ngân sách, tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Điều chỉnh thu, chi ngân sách năm 2022 như sau: Tổng thu NSNN phát sinh trên địa bàn ước thực hiện là 515 tỷ đồng, bằng 111,96% dự toán điều chỉnh UBND tỉnh giao, tăng 25% dự toán HĐND huyện giao đầu năm, số tăng tuyệt đối 103 tỷ đồng và bằng 95,34% so với thực hiện năm 2021. Tổng chi ngân sách dự kiến điều chỉnh năm 2022 là 1.067,088 tỷ đồng, bằng 157,95% dự toán điều chỉnh UBND tỉnh giao, tăng 64,16% dự toán HĐND huyện giao đầu năm, số tăng tuyệt đối 417,039 tỷ đồng và bằng 93,27% so với thực hiện năm 2021.

- Tiến hành thi công các công trình khởi công mới năm 2022 đảm bảo đúng hồ sơ, thủ tục quy định; kiểm tra đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình; đẩy mạnh công tác giải ngân các nguồn vốn được giao, đảm bảo hoàn thành giải ngân theo kế hoạch vốn giao; tập trung thanh, quyết toán các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; lập danh mục chuẩn bị đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân hiến đất làm

đường và thực hiện công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn huyện.

- Triển khai các danh mục, dự án thuộc các nguồn vốn sự nghiệp năm 2022.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường tại địa phương.

2. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội:

- Tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép” vừa chống dịch, vừa phát triển sản xuất - kinh doanh; đảm bảo kiểm soát tốt dịch bệnh và phát triển kinh tế xã hội.

- Tổ chức khai giảng năm học mới 2022-2023; tổ chức các hoạt động hướng đến kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm năm 2022; giải quyết đúng và kịp thời chế độ, chính sách BHXH, BHYT đảm bảo quyền lợi cho người tham gia; kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động đối với các cơ sở kinh doanh và các doanh nghiệp có sử dụng lao động trên địa bàn; tổ chức tham vấn, đối thoại trực tiếp cho người nghèo trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện trọng đại của đất nước. Tổ chức các hoạt động nhân ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, ngày Quốc tế bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi 01/10...

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống dịch bệnh nói chung, thực hiện tốt chuyên môn y tế; thực hiện thu dung, điều trị bệnh theo phân tuyến chuyên môn, kỹ thuật; đẩy mạnh việc tiếp nhận, khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn, nhất là khám, chữa bệnh BHYT; tăng cường công tác tuyên truyền đảm bảo sức khỏe, thực hiện chính sách DS-KHHGD trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các chính sách đối với già làng, người có uy tín trên địa bàn huyện; tiếp tục hướng dẫn, quản lý tổ chức tôn giáo sinh hoạt đúng quy định của pháp luật.

3. Lĩnh vực Nội chính:

- Tiếp tục tăng cường nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ số người nước ngoài đang làm việc, thăm thân nhân tại địa phương; đảm bảo an ninh, trật tự trong thời gian diễn biến của dịch Covid-19, nhất là tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng vũ trang và các ngành chức năng; tăng cường hoạt động tuần tra, truy quét làm trong sạch địa bàn; thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự ATGT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan chuyên môn trong việc giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả hồ sơ theo thủ tục hành chính, kiểm tra, đôn đốc xử lý hồ sơ trễ hạn.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2022 đúng tiến độ, đúng trọng điểm và nâng cao chất lượng, hiệu quả, rút ngắn thời gian từng cuộc thanh tra.

- Chỉ đạo công tác tư pháp và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, công tác hộ tịch, chứng thực theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn và thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức, khen thưởng thường xuyên, đột xuất theo quy định; ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022 đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022; UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện.

Báo cáo này thay thế Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 22/6/2022 và Báo cáo số 218/BC-UBND ngày 07/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

Noi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV các khối;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tuấn





CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI TỔNG HỢP
(Kèm theo Báo cáo số 146 /BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so với KH năm 2022	Cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo
I	Chỉ tiêu kinh tế						
1	Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn	Tỷ đồng	540,156	412,000	322,785	78,35%	P. TCKH
2	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	1.144,05	650,049	297,610	45,78%	
	<i>Trong đó: Chi đầu tư phát triển</i>	Tỷ đồng	154,351	184,380	108,204	58,69%	
3	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	20	21	22	104,76%	
4	Cấp mới GCN QSD đất theo nhu cầu của người dân đã đăng ký	giấy	2.982 GCN, (5.053,72 ha)	đạt >80%/tổng diện tích đất đủ điều kiện được cấp GCN (khoảng 2.003,5ha)	857 GCN (1.245,5 ha)	62,17%	P. TNMT
II	Chỉ tiêu xã hội, môi trường						
5	Số hộ nghèo giảm trong năm	hộ	68	Giảm 50% trên tổng số hộ nghèo so với cuối năm 2021, trừ 43 hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội (tương ứng với 78 hộ)	Chỉ tiêu này tổ chức đánh giá vào cuối năm	-	P. LĐ TB&XH
6	Lao động được giải quyết việc làm	người	2.013	2.000	984	49,20%	
	<i>Số lao động được đào tạo nghề</i>	người	903	800	421	52,63%	
7	Tỷ lệ lao động được đào tạo	%	53,02	70	59,7	85,29%	
8	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	33,3	50	40,74	81,48%	P. GD&ĐT
9	Số giường bệnh/10.000 dân	Giường	8,04	7,80	8,00	102,56%	VP HĐND&UBND
10	Số bác sĩ/10.000 dân	Bác sĩ	5,06	5,26	5,10	96,96%	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so với KH năm 2022	Cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	8,69	8,83	8,83	100,00%	TTYT
12	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	78,44	92	80,88	87,91%	BHXH
13	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm trong năm	xã	1	Xã Thuận Phú	Đạt 10/14 tiêu chí	-	P. NN&PTNT
14	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,1	99,4	99,3	99,90%	P. KT&HT
15	Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,2	99,4	99,3	99,90%	P. NN&PTNT
16	Tỷ lệ che phủ rừng chung	%	77,19	77,19	77,19	100,00%	
17	Huyện đạt chuẩn nông thôn mới	huyện	-	Đề nghị tỉnh công nhận	Đang đề nghị	-	
18	Tỷ lệ thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức 3, mức 4	%	100	100	100	100,00%	P. VH&TT



PHÁT TRIỂN NGÀNH, LĨNH VỰC KINH TẾ CHỦ YẾU

(Kèm theo Báo cáo số 446 /BC-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện)

SIT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so với KH năm 2022	Cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo
I VỀ CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG							
1 Một số sản phẩm chủ yếu							
- Hạt điều nhân	1000 tấn	22	27	14,5	53,70%		
- Đá xây dựng các loại	1000 m ³	560	630	317,0	50,32%		
- Điện sản xuất	Triệu Kwh	93	8	112,0	1400,00%		
- Điện thương phẩm	Triệu Kwh	116	165	138,0	83,64%		
- Gỗ sέ các loại	1000 m ³	33	45	23,5	52,22%	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
- Tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện	%	99,1	99,4	99,3	99,90%		
2 Lĩnh vực nhà ở							
Diện tích nhà ở bình quân	m ² /người	25,4	26,3	27,06	102,89%		
Số lượng nhà ở xây mới	Căn	807	990	190	19,19%		
Tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở mới	m ²	150.401	225.000	34.549	15,36%		
Tổng diện tích sàn nhà ở	m ²	2.629.090	2.854.090	2.663.639	93,33%		
Tỷ lệ đô thị hóa	%	15,87	16,49	16,09	97,57%		
II VỀ NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP							
1 Một số sản phẩm chủ yếu							
- Lương thực có hạt	Tấn	373	630	0	0,00%		
Trong đó: + Thóc	Tấn	50,9	240	0	0,00%		
+ Ngô	Tấn	322,1	390	0	0,00%		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so với KH năm 2022	Cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo
1	- Cây công nghiệp lâu năm						Phòng Nông nghiệp VÀ PTNT
	Trong đó: + Điều	ha	15.075	15.225	16.811,60	110,42%	
	+ Cà phê	ha	509	500	461,00	92,20%	
	+ Cao su	ha	37.235	37.540	37.858,00	100,85%	
	+ Hò tiêu	ha	123	125	100,00	80,00%	
	- Cây ăn quả						
	Trong đó: + Cam, quýt	ha	726	506	228,00	45,06%	
	+ Xoài	ha		31	340,00	1096,77%	
	+ Sầu Riêng	ha	68	68	83,00	122,06%	
	+ Chuối	ha		145	125,00	86,21%	
	+ Bưởi	ha		220	191,00	86,82%	
2	Chăn nuôi						
	- Heo	Con	202.476	121.000	95.258,00	78,73%	
	- Gia cầm	1000 con	2.320,12	1.600	1.552,57	97,04%	
3	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tăng thêm trong năm	Xã	1	1 xã (Thuận Phú)	Đạt 10/14 tiêu chí	-	
4	Số Hợp tác xã thành lập mới	HTX	6	2	2	100,00%	
5	Đường giao thông nông thôn (Bê tông xi măng)	Km	57,614	40	40,204	100,51%	Phòng Nông nghiệp và PTNT
III THU, CHI NGÂN SÁCH							
1	Thu ngân sách	Tỷ đồng	540,156	412,000	322,785	78,35%	Phòng Tài chính - Kế hoạch
2	Chi ngân sách	Tỷ đồng	1.144,052	650,049	297,610	45,78%	



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI

(Kèm theo Báo cáo số 246 /BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so với KH năm 2022	Cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo
A	VỀ DÂN SỐ						
1	Dân số trung bình	Nghìn người	99,306	100,890	100,134	99,25%	Trung tâm Y tế
	Trong đó: Dân số nông thôn	Nghìn người	87,261	88,621	87,949	99,24%	
2	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	74,0	74,7	74,0	99,06%	
3	Tỷ số giới tính của trẻ em mới sinh	Số bé trai/100 bé gái	110	110	109	99,09%	
B	VỀ LAO ĐỘNG						
1	Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên	Nghìn người	65	59,03	58,70	99,44%	Phòng Lao động thương binh và Xã hội
2	Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân	Nghìn người	41	57,47	57,25	99,62%	
4	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	-	<3	<3	100,00%	
5	Lao động được giải quyết việc làm	Người	2.013	2.000	984	49,20%	
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	53,2	70	59,70	85,29%	
7	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%		40	37,80	94,50%	
9	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	68	Giảm 50% trên tổng số hộ nghèo so với cuối năm 2021, trừ 43 hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội (tương ứng với 78 hộ)	Chỉ tiêu này tổ chức đánh giá vào cuối năm	-	
C	VỀ Y TẾ						
1	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	8,69	8,83	8,83	100,00%	Trung tâm Y tế
2	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	8,04	7,80	8,00	102,56%	Văn phòng HĐND và UBND
3	Số bác sỹ / vạn dân	Bác sỹ	5,06	5,26	5,10	96,96%	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so với KH năm 2022	Cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo
D	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO						
1	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	33,3	50	40,74	81,48%	Phòng Giáo dục và Đào tạo
2	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	19.615	21.335	18.132	84,99%	
	+ Mẫu giáo, nhà trẻ	Học sinh	5.385	5.400	3.780	70,00%	
	+ Tiểu học	Học sinh	9.230	9.270	9.220	99,46%	
	+ Trung học cơ sở	Học sinh	5.000	5.020	5.132	102,23%	
	+ Trung học phổ thông	Học sinh	-	1.645	-	-	
3	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo 5 tuổi	%	99,8	99,8	94,2	94,39%	
4	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:						
	+ Tiểu học	%	99,9	99,9	99,9	100,00%	
	+ Trung học cơ sở	%	98,6	98,8	98,8	100,00%	
	+ Trung học phổ thông	%	-	97	97	100,00%	
E	VỀ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH						
1	Tổng biên chế hưởng lương ngân sách nhà nước.	Người	1.537	1.459	1.489	102,06%	Phòng Nội vụ
2	Số biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.	Người		78	78	100,00%	
3	Tỷ lệ tinh giảm biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước	%	-	-	-	-	
4	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Người	1.565	1.381	1.411	102,17%	
5	Tỷ lệ tinh giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.	%	-	1,5	0,5	33,33%	